

ông Nguyễn

BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
VIỆN KHOA HỌC LAO ĐỘNG
VÀ XÃ HỘI

số: ~~160~~ /KHLĐ-QLKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2021

THÔNG BÁO

V/v tuyển chọn cá nhân, tổ chức chủ trì thực hiện
nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022

Thực hiện Quyết định số 675/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng thực hiện từ năm 2022, Viện Khoa học Lao động và Xã hội thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022 theo phương thức và kế hoạch như sau:

1. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng thực hiện năm 2022: Chi tiết xem tại Phụ lục Quyết định số 675/QĐ-LĐTBXH ngày 15 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng thực hiện từ năm 2022 gửi kèm theo thông báo này.
2. Điều kiện tham gia và hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn/xét giao trực tiếp:
 - Yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo điều 8 Quyết định 332/QĐ-LĐTBXH.
 - Hồ sơ tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp bộ gồm:
 - + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN (nếu tham gia tuyển chọn).
 - + Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN (mẫu B8-ĐƠNĐK).
 - + Thuyết minh nhiệm vụ KH&CN (mẫu B9-TMNV) phù hợp theo từng loại nhiệm vụ KH&CN. Mỗi nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ do một (01) cá nhân làm chủ nhiệm, một (01) thư ký khoa học và các thành viên tham gia nghiên cứu, không có đồng chủ nhiệm và phó chủ nhiệm.
 - + Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN (áp dụng đối với nhiệm vụ KH&CN thực hiện theo phương thức tuyển chọn) (mẫu B10-LLTC).
 - + Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các cá nhân đăng ký tham gia nghiên cứu chính nhiệm vụ KH&CN, đối với các cá nhân không thuộc tổ chức KH&CN đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN phải có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (mẫu B11-LLCN).
 - + Lý lịch khoa học của chuyên gia (áp dụng đối với trường hợp thuyết minh nhiệm vụ KH&CN có nội dung thuê chuyên gia khoa học) (mẫu B12-LLCG).

- + Văn bản xác nhận đồng ý của tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ KH&CN (mẫu B13-PHTH).
- + Văn bản chứng minh năng lực huy động vốn từ nguồn khác (đối với nhiệm vụ có huy động kinh phí ngoài ngân sách nhà nước).
- + Báo giá tài sản, trang thiết bị, nguyên vật liệu cần mua sắm để thực hiện nhiệm vụ KH&CN (trong trường hợp thuyết minh nhiệm vụ KH&CN có nội dung mua, thuê tài sản, trang thiết bị, nguyên vật liệu).

Hồ sơ được chuẩn bị theo các biểu mẫu được ban hành tại Phụ lục kèm theo Quyết định 332/QĐ-LĐTBXH ngày 26/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh Xã hội về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đã đăng trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, trang thông tin Khoa học và Công nghệ <http://khcn.molisa.gov.vn/>.

Bộ hồ sơ gồm 01 bản gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 08 bản photo đóng quyển được đặt trong túi hồ sơ khổ A4, bên ngoài ghi rõ: tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ, danh sách tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

3. Hướng dẫn xây dựng định mức, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí: thực hiện theo Thông tư liên tịch số 55/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 04 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định 622/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 05 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

4. Địa chỉ nhận hồ sơ: Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Phòng Quản lý khoa học, Viện Khoa học Lao động và Xã hội, 2 Đinh Lễ, Hà Nội.

5. Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ: trước 17h00 ngày 30/7/2021.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ phòng Quản lý Khoa học, Điện thoại: 024.39387384, email: phongqlkh@molisa.gov.vn. 

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- TT Nguyễn Văn Hồi (để b/c);
- Trung tâm thông tin (để đăng website);
- Lưu: VT, QLKH.



**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

Số: 675 /QĐ-LĐTBXH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ
đặt hàng thực hiện từ năm 2022**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học Lao động và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng thực hiện từ năm 2022 (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Viện trưởng Viện Khoa học Lao động và Xã hội:

1. Tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn/xét giao trực tiếp.

2. Tổ chức các Hội đồng khoa học đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ tại Điều 1 theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ về kết quả đánh giá.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Viện trưởng Viện Khoa học Lao động và Xã hội, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, Viện KHLĐXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Hồi

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ ĐÁT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022
(Phi lục ban hành kèm theo Quyết định số 675/QĐ-LĐTBXH ngày 15 Tháng 6 năm 2021)

STT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả		Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
			1	2	3	
I Chương trình trọng điểm cấp Bộ: "Quản trị thị trường lao động trong bối cảnh chuyển đổi số và trạng thái bình thường mới"						
1	Đổi mới công tác dự báo thị trường lao động của ngành lao động - thương binh và xã hội nhằm phát triển thị trường lao động toàn diện, bền vững theo hướng hiện đại, hiệu quả trong bối cảnh chuyển đổi số	<p>Đổi mới công tác dự báo thị trường lao động của ngành lao động - thương binh và xã hội nhằm phát triển thị trường lao động toàn diện, bền vững theo hướng hiện đại, hiệu quả trong bối cảnh chuyển đổi số</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận, phương pháp luận về dự báo thị trường lao động và đổi mới công tác dự báo thị trường lao động trong bối cảnh chuyển đổi số (yêu cầu, nội dung, quy trình, phương pháp, điều kiện về dữ liệu, cơ sở hạ tầng, công nghệ, nhân lực...). - Đánh giá công tác dự báo thị trường lao động hiện nay, phân tích hạn chế, bất cập và nguyên nhân. - Đề xuất, khuyến nghị hoàn thiện thể chế, đổi mới quy trình và phương pháp dự báo thị trường lao động; tổ chức thu thập, cập nhật, lưu trữ, tổng hợp, quản lý dữ liệu về thị trường lao động, kết nối, công bố, chia sẻ cơ sở dữ liệu với các hệ thống thông tin khác (ngành LĐ-TB&XH, cơ sở dữ liệu dân cư, đăng ký doanh nghiệp, thuế, bảo hiểm xã hội...) và dự báo thị trường lao động theo từng cấp (tỉnh, vùng, trung ương). 	2022-2023	Tuyển chọn	
2	Nghiên cứu cơ hội và thách thức đối với việc làm và kỹ năng của người lao động trong bối cảnh chuyển đổi số nhằm đề xuất giải pháp, chính sách phát triển kỹ năng và hỗ trợ việc làm cho người lao động	Nghiên cứu cơ hội và thách thức đối với việc làm và kỹ năng của người lao động trong bối cảnh chuyển đổi số nhằm đề xuất giải pháp, chính sách phát triển kỹ năng và hỗ trợ việc làm cho người lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận về việc làm của người lao động trong bối cảnh đổi mới công nghệ và chuyển đổi số. - Phân tích những thay đổi về việc làm và kỹ năng của người lao động, nhận diện những cơ hội và thách thức đối với việc làm trong bối cảnh chuyển đổi số (những việc làm mới/diễn ra, thay đổi hình thức việc làm, thay đổi kỹ năng, thời giờ làm việc, điều kiện làm việc, quan hệ lao động, tiền lương và thu nhập, bảo hiểm xã hội...). - Đề xuất giải pháp, chính sách nhằm phát triển kỹ năng, hỗ trợ việc làm cho lao động để ứng phó và thích nghi với những thay đổi trong bối cảnh chuyển đổi số. 	2022-2023	Tuyển chọn	

✓

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
3	An ninh việc làm cho người lao động trong trạng thái bình thường mới	Đánh giá thực trạng thị trường lao động và việc làm của người lao động nhằm đề xuất giải pháp nhằm đảm bảo an ninh việc làm cho người lao động trong trạng thái bình thường mới	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan cơ sở lý luận về an ninh việc làm trong trạng thái bình thường mới - the new normal (nội hàm, bản chất, đặc điểm, xu hướng); kinh nghiệm đàm bảo an ninh việc làm cho người lao động trong trạng thái bình thường mới ở một số nước trên thế giới. - Phân tích, đánh giá đặc điểm thị trường lao động và việc làm trong trạng thái bình thường mới ở Việt Nam (lựa chọn một số hình thức việc làm mới, việc làm phi tiêu chuẩn, việc làm mất đi, tình trạng thất nghiệp và giảm thu nhập của một số nhóm lao động điển hình...); phân tích cơ hội và thách thức của thị trường lao động trong trạng thái bình thường mới; thực trạng chính sách và tinh hình đàm bảo an ninh việc làm cho người lao động trong trạng thái bình thường mới. - Đề xuất giải pháp nhằm đảm bảo an ninh việc làm cho người lao động trong trạng thái bình thường mới. 	2022-2023	Tuyển chọn
4	Giai pháp quản lý nhà nước về lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ ở Việt Nam	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý nhà nước về lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả quản lý nhà nước về lao động trong mô hình kinh tế tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý thuyết về kinh tế chia sẻ, lao động, việc làm, quản lý nhà nước về lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ (nội hàm, bản chất, quan điểm và nguyên tắc quản lý...). - Đánh giá thực trạng quy mô và chất lượng việc làm trong nền kinh tế chia sẻ (loại hình việc làm, hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, thời giờ làm việc, điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động, quan hệ lao động, tiền lương/thu nhập, phúc lợi, thương lượng, đối thoại, tranh chấp lao động...); thực trạng quản lý nhà nước về lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ, tình hình thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về lao động (khoảng trống, hạn chế, bất cập và nguyên nhân); phân tích những hạn chế/thách thức trong quản lý nhà nước về lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ. - Đề xuất các giải pháp quản lý nhà nước và đàm bảo quyền lợi cho người lao động trong mô hình kinh tế chia sẻ ở Việt Nam 	2022-2023	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
5	Nghiên cứu các vấn đề lao động, việc làm trong nền kinh tế ban đêm ở Việt Nam	Nghiên cứu lý luận và nhận diện các vấn đề lao động, việc làm trong nền kinh tế ban đêm làm cơ sở để xuất các giải pháp chính sách nhằm quản lý nhà nước về việc làm trong nền kinh tế ban đêm	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận về kinh tế ban đêm, lao động, việc làm trong nền kinh tế ban đêm; nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trong quản lý lao động làm việc trong nền kinh tế ban đêm. - Phân tích đặc điểm lao động, việc làm trong nền kinh tế ban đêm; đánh giá chính sách, pháp luật về quản lý các loại hình lao động làm việc trong nền kinh tế ban đêm; nhận diện các vấn đề lao động, việc làm này sinh cần tăng cường quản lý nhà nước (sử dụng lao động, hợp đồng lao động, bao giờ làm việc, thời giờ làm việc, điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động, quan hệ lao động, tiền lương/thu nhập, phúc lợi, tranh chấp lao động, thanh/kiểm tra pháp luật, chính sách về lao động...). - Đề xuất các giải pháp chính sách nhằm tăng cường quản lý nhà nước về việc làm trong nền kinh tế ban đêm. 	2022-2023	Tuyển chọn
6	Nghiên cứu các vấn đề lao động, việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn	Nghiên cứu các vấn đề lao động, việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn	<p>Trên cơ sở đánh giá thực trạng việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn, đề xuất giải pháp nhằm phát huy lợi thế và khắc phục những hạn chế của kinh tế tuần hoàn để mở rộng cơ hội và bảo đảm việc làm thỏa đáng cho người lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nền kinh tế tuần hoàn và lao động, việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn (khái niệm, bản chất, đặc điểm, xu hướng...); xây dựng khung phân tích về cơ hội và thách thức về việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn. - Đánh giá thực trạng và xu hướng việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn (lựa chọn một số ngành kinh tế tuần hoàn điển hình ở Việt Nam); phân tích làm rõ những lợi thế/cơ hội và hạn chế/thách thức của việc làm trong nền kinh tế tuần hoàn. - Đề xuất giải pháp nhằm phát huy lợi thế và khắc phục những hạn chế của kinh tế tuần hoàn để mở rộng cơ hội và bảo đảm việc làm thỏa đáng cho người lao động. 	2022-2023	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
II	Đề tài cấp Bộ				
	Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho người lao động trong doanh nghiệp	Đề xuất giải pháp chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo, đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp nhằm đảm bảo việc làm, chuyên đổi mới cho người lao động thích ứng với sự thay đổi công nghệ trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho người lao động trong doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. - Đánh giá thực trạng chính sách và thực trạng hoạt động đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho người lao động trong doanh nghiệp; vai trò của doanh nghiệp trong đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho người lao động. - Đề xuất giải pháp chính sách nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với sự thay đổi công nghệ trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư 	2022	Tuyển chọn
	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn và đề xuất các giải pháp về cơ chế chính sách và điều kiện, lộ trình thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, đề xuất các giải pháp về cơ chế chính sách và điều kiện, lộ trình thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hệ thống giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; khái niệm, quan niệm, yêu cầu, tiêu chí, nội dung, phương pháp, điều kiện thực hiện chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp (công tác tuyển sinh, hoạt động đào tạo; quản trị nhà trường, cấp phát và quản lý văn bằng số...) nghiên cứu kinh nghiệm chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trong nước và quốc tế. - Đánh giá thực trạng, năng lực, điều kiện để thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay; phân tích cơ hội, thách thức trong thực hiện chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. - Đề xuất, khuyến nghị các giải pháp về cơ chế chính sách, tổ chức thực hiện, điều kiện cần thiết, lộ trình thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ đến năm 2030. 	2022-2023	Giao trực tiếp (Viện Khoa học Giáo dục nghề nghiệp)
	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nữ di cư khu vực phi chính thức	Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, đề xuất các giải pháp về chính sách hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nữ di cư nông thôn-thành thị ở khu vực phi chính thức	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận về hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nữ di cư nông thôn-thành thị ở khu vực phi chính thức: Khái niệm, quan điểm, mô hình, nội dung hỗ trợ đào tạo nghề, tiêu chí đánh giá hiệu quả... - Đánh giá thực trạng chính sách và thực trạng đào tạo nghề cho lao động di cư nông thôn-thành thị trong khu vực phi chính thức; đánh giá một số hiệu quả mô hình hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nữ di cư nông thôn-thành thị ở khu vực phi chính thức - Đề xuất các giải pháp chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nữ di cư nông thôn-thành thị ở khu vực phi chính thức. 	2022	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
4	Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu phát triển nhân lực có kỹ năng ngành công nghiệp hỗ trợ	Dè xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu phát triển nhân lực có kỹ năng ngành công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu phát triển nhân lực có kỹ năng ngành công nghiệp hỗ trợ ; làm rõ các khái niệm, nội hàm về công nghiệp hỗ trợ, đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng.. - Đánh giá thực trạng chính sách và thực trạng giáo dục nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam hiện nay (chỉ ra khoảng trống, ưu nhược điểm và nguyên nhân); dự báo nhu cầu nhân lực có kỹ năng ngành công nghiệp hỗ trợ đến năm 2030 (lựa chọn mội trong các lĩnh vực: linh kiện phụ tùng, công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may-da giày, công nghiệp hỗ trợ ngành công nghệ công nghệ cao). - Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu phát triển nhân lực có kỹ năng ngành công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam đến năm 2030. 	2022	Giao trực tiếp (trường DH SPKT Nam Định)
5	Nghiên cứu năng lực quản trị nhà nước về giáo dục nghề nghiệp	Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực quản trị nhà nước trong giáo dục nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về năng lực quản trị nhà nước về giáo dục nghề nghiệp: Khái niệm, quan điểm, nội dung, tiêu chí và yêu cầu nâng cao năng lực quản trị nhà nước trong giáo dục nghề nghiệp. - Nghiên cứu kinh nghiệm chuyền đổi từ quản lý sang quản trị nhà nước trong giáo dục nghề nghiệp của một số quốc gia và đề xuất cho Việt Nam. - Đánh giá thực trạng năng lực quản lý - quản trị nhà nước về giáo dục nghề nghiệp (mô hình tổ chức, năng lực đội ngũ,...), chỉ ra những bất cập và vấn đề đặt ra cần nâng cao năng lực quản trị nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi mô hình quản lý nhà nước sang quản trị nhà nước nói chung. - Đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực quản trị nhà nước trong giáo dục nghề nghiệp, các khuyến nghị về thể chế, chính sách. 	2022	Tuyển chọn
6	Các giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật về an sinh xã hội đối với người cao tuổi	Dánh giá thực trạng chính sách, pháp luật về an sinh xã hội đối với người cao tuổi làm căn cứ để đề xuất các giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật hướng đến đảm bảo an sinh xã hội cho người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về đảm bảo an sinh xã hội đối với người cao tuổi. - Đánh giá thực trạng chính sách, pháp luật về an sinh xã hội đối với người cao tuổi làm căn cứ (lựa chọn một số chính sách: bảo hiểm xã hội, trợ giúp xã hội, bảo hiểm y tế và chính sách về việc làm), chỉ ra khoảng trống chính sách, bất cập tồn tại và nguyên nhân; phân tích đặc điểm và nhu cầu an sinh xã hội của người cao tuổi Việt Nam trong bối cảnh già hóa dân số. - Đề xuất các giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật hướng đến đảm bảo an sinh xã hội đối với người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số. 	2022-2023	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
7	Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bước /hoạt động quản lý trao hợp đối với trẻ em cần sự bảo vệ	Nghiên cứu, xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng các bước /hoạt động quản lý trao hợp đối với trẻ em cần sự bảo vệ ở cộng đồng nhằm bảo vệ sự an toàn cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về: quản lý trao hợp (mục tiêu, nội dung, các bước/ hoạt động, vai trò của cán bộ làm công tác trẻ em/ nhân viên công tác xã hội...); Nhận diện trẻ em cần sự bảo vệ tại cộng đồng (tiêu chí xác định, phân loại, đặc điểm, nhu cầu...) làm rõ phương pháp luận và nội dung bộ tiêu chí đánh giá chất lượng quản lý trao hợp đối với trẻ em cần sự bảo vệ tại cộng đồng; nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong đánh giá chất lượng quản lý trao hợp đối với trẻ em cần sự bảo vệ. - Rà soát quy trình/các bước quản lý trao hợp; khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện quy trình và nhiệm vụ quản lý đối tượng hiện nay; đánh giá hiệu quả quản lý trao hợp đối với trẻ em tại cộng đồng. - Đề xuất hoàn thiện quy trình quản lý trao hợp đối với trẻ em cần sự bảo vệ và các điều kiện thực hiện (nội dung, hoạt động, khung kỹ năng, trình độ của cán bộ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trao hợp, cơ chế liên thông, chia sẻ thông tin về đối tượng và kết nối các dịch vụ, nguồn lực...). - Xây dựng và thử nghiệm Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng quản lý trao hợp, từ đó đề xuất giải pháp và điều kiện áp dụng. 	2022	Tuyển chọn
8	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Danh giá chất lượng, hiệu quả chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt phù hợp với tiêu chuẩn, thông lệ quốc tế nhằm phát triển mạng lưới chăm sóc thay thế có chất lượng cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về nâng cao chất lượng, hiệu quả chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. - Đánh giá chất lượng, hiệu quả chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hiện nay, chỉ ra những bất cập, tồn tại và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng, hiệu quả chăm sóc thay thế; đánh giá nhu cầu được chăm sóc thay thế trong thời gian tới của trẻ em và các dịch vụ hỗ trợ cho cá nhân, gia đình chăm sóc thay thế. - Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt phù hợp với các tiêu chuẩn/ thông lệ quốc tế nhằm phát triển mạng lưới chăm sóc thay thế có chất lượng cho trẻ em. 	2022	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
9	Nâng cao năng lực xây dựng và bảo vệ Báo cáo việc thực hiện các Khuyến nghị về quyền con người trong lĩnh vực lao động – xã hội theo cơ chế UPR của Liên hợp quốc	Đưa ra các nội dung, yêu cầu và phương thức nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức trong việc xây dựng và bảo vệ Báo cáo việc thực hiện các Khuyến nghị về quyền con người trong lĩnh vực lao động – xã hội theo cơ chế UPR của Liên hợp quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, hệ thống hóa các yêu cầu và quy chuẩn của Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc về Báo cáo việc thực hiện các Khuyến nghị về quyền con người trong lĩnh vực lao động – xã hội theo cơ chế UPR của Liên hợp quốc. - Làm rõ những yêu cầu từng bước của quá trình báo về Báo cáo, cơ chế làm việc của các vòng bào vệ và yêu cầu từng bước của quá trình báo về Báo cáo, cơ chế làm việc của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc; đưa ra khung lý thuyết cho việc xác và chuẩn mực của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc theo sát những yêu cầu và quy tắc, chuẩn mực của Liên hợp quốc. - Xây dựng Khung Báo cáo việc thực hiện các khuyến nghị về quyền con người trong lĩnh vực lao động – xã hội theo cơ chế UPR của Liên hợp quốc. - Xây dựng tài liệu hướng dẫn cho các đơn vị có liên quan trong Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về kỹ thuật báo về Báo cáo việc thực hiện các Khuyến nghị về quyền con người trong lĩnh vực lao động – xã hội theo cơ chế UPR của Liên hợp quốc. 	2022	Giao trực tiếp (Vụ Hợp tác quốc tế)
10	Thực trạng và giải pháp quản lý, nâng cao chất lượng của người huấn luyện an toàn vệ sinh lao động nhằm để xuất giải pháp	Danh giá thực trạng quản lý chất lượng người làm công tác huấn luyện an toàn vệ sinh lao động nhằm để xuất giải pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý, nâng cao chất lượng của người làm công tác huấn luyện ATVSLLD: vai trò, tầm quan trọng, yêu cầu, điều kiện, tiêu chí đánh giá... Nghiên cứu các mô hình, kinh nghiệm quản lý chất lượng của một số nước. - Khảo sát và đánh giá thực trạng công tác huấn luyện ATVSLLD: vai trò, tầm quan trọng, yêu cầu, điều kiện, tiêu chí đánh giá... Nghiên cứu các mô hình, kinh nghiệm quản lý chất lượng của một số nước. - Nghiên cứu đề xuất các Chương trình đào tạo phù hợp với mỗi cấp độ; tiêu chuẩn đánh giá mỗi cấp độ phù hợp với mức độ phức tạp khác nhau của từng ngành nghề, mô hình với phương pháp đánh giá, kiểm soát từ đầu vào, quá trình đào tạo, quá trình đánh giá, kiểm soát chất lượng phù hợp với chuẩn mực quốc tế. 	2022-2023	Giao trực tiếp (Cục An toàn lao động)

TR	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
11	Nghiên cứu, xây dựng quy trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng phù hợp với Pháp Lệnh về ưu đãi người có công với cách mạng	Xây dựng quy trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng phù hợp với Pháp Lệnh về ưu đãi người có công với cách mạng	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, căn cứ pháp lý về quy trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng. - Đánh giá thực trạng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và tham nhân hiện nay, chỉ ra những vướng mắc, bất cập, nguyên nhân, những yếu tố ảnh hưởng và bài học cần rút ra. - Xây dựng và thi điểm quy trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng phù hợp với Pháp Lệnh về ưu đãi người có công với cách mạng. - Đề xuất, kiến nghị các giải pháp và điều kiện thực hiện. 	2022	Giao trực tiếp (Cục Người có công)
12	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng hệ thống bảng lương và phụ cấp theo nghề đối với viên chức làm công việc hành chính sự nghiệp	Xây dựng hệ thống bảng lương và chế độ phụ cấp theo nghề gắn với ngạch/chức danh nghề nghiệp đối với viên chức làm công việc hành chính sự nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng hệ thống bảng lương và phụ cấp nghề theo vị trí việc làm đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập. - Phân tích đặc điểm, tính chất nghề nghiệp và điều kiện, môi trường làm việc; đánh giá thực trạng hệ thống vị trí việc làm, thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp theo nghề, hệ thống bảng lương của viên chức trong hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. - Xây dựng hai bảng lương (bảng lương chức vụ, lãnh đạo quản lý và bảng lương viên chức chuyên môn, nghiệp vụ) và đề xuất chế độ phụ cấp theo nghề gắn với ngạch/chức danh nghề nghiệp đối với viên chức làm việc trong hệ thống các đơn vị sự nghiệp tương ứng với từng lĩnh vực thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thượng binh và Xã hội 	2022	Giao trực tiếp (Vụ Tổ chức cán bộ)

TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả		Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
13	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm xây dựng Chính phủ số	Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm xây dựng Chính phủ số đến năm 2030.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo nhằm xây dựng Chính phủ số, làm rõ nội hàm, yêu cầu, nội dung, phương pháp, tiêu chí, yếu tố tác động, điều kiện thực hiện (công nghệ, cơ sở dữ liệu, nhân lực, nguồn lực)... - Đánh giá tình hình và chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo của Bộ trong giai đoạn 2016-2021, chỉ rõ ưu nhược điểm, tồn tại, bất cập và vấn đề cần giải quyết. - Khảo sát, tọa đàm với một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ về tình hình chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo của Bộ nhằm xây dựng Chính phủ số, - Đề xuất giải pháp, điều kiện, lộ trình thực hiện nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm thực hiện Chính phủ số đến năm 2030. 		2022	Giao trực tiếp (Văn phòng Bộ)
14	Nghiên cứu, chế tạo lõi lọc từ phế phẩm nông nghiệp kết hợp với vật liệu ZIF-8 để lọc nước nhiễm mặn	Nghiên cứu, chế tạo lõi lọc từ lõi dùra, bã cà phê kết hợp với vật liệu ZIF-8 để lọc nước nhiễm mặn phục vụ nhu cầu sinh hoạt tại hộ gia đình tại tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu làm rõ cơ sở khoa học của việc chế tạo lõi lọc từ phế phẩm nông nghiệp (lõi dùra, bã cà phê) kết hợp với vật liệu ZIF-8 (Zeolitic Imidazole framework) để lọc nước nhiễm mặn. - Chế tạo lõi lọc nước nhiễm mặn từ lõi dùra, bã cà phê kết hợp với vật liệu ZIF-8 và thực nghiệm khả năng lọc nước nhiễm mặn tại khu vực bị xâm nhập mặn ở tỉnh Vĩnh Long và Bến Tre (công suất 200 lít/ngày; từ nước nhiễm mặn 10‰ để đạt chất lượng đầu ra < 1‰). - Xây dựng mô hình lọc nước mặn từ sản phẩm chế tạo phục vụ nhu cầu sinh hoạt tại hộ gia đình; đánh giá tác động môi trường, hiệu quả kinh tế và xây dựng quy trình tái sử dụng sản phẩm. - Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn chế tạo phục vụ công tác giảng dạy, đào tạo tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long, 		2022	Giao trực tiếp (ĐH SPKT Vĩnh Long)



TT	Tên nhiệm vụ đề xuất đặt hàng	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả		Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
15	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và chế tạo thiết bị gia công biến dạng dèo trong một số nguyên công tạo hình các sản phẩm nhỏ dạng tấm trong công nghiệp và đồ gia dụng		<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế, chế tạo hệ thống thiết bị ứng dụng công nghệ gia công biến dạng dèo theo bước đeô gia công các sản phẩm dạng tấm vỏ móng, cỡ nhỏ. Hệ thống gồm hai phần chính: (1) Đang máy CNC 3 trục cỡ nhỏ, có thể dễ dàng lập trình điều khiển đồng thời chuyển động của cả ba trục X, Y và Z để gia công sản phẩm dạng tấm, vỏ có biến dạng thay đổi linh hoạt (dạng trụ, dạng hộp vuông hoặc chữ nhật, có gân gờ hoặc không...); (2) Bộ phận gá kẹp dụng cụ và dụng cụ gia công được thiết kế tùy biến, linh hoạt thay đổi theo từng sản phẩm và các yêu cầu khác nhau. - Thực nghiệm nghiên cứu ảnh hưởng của một vài thông số công nghệ đến lực tao hình Fz cần thiết và độ chính xác của sản phẩm dạng tấm, vỏ móng được gia công bằng biến dạng dèo theo bước. So sánh, đánh giá kết quả giữa hai trường hợp gia công biến dạng dèo bằng dụng cụ đơn: không sử dụng khuôn và có sử dụng khuôn... - Triển khai thử nghiệm gia công biến dạng dèo một vài dạng sản phẩm điển hình của các chi tiết dạng tấm vỏ móng, cỡ nhỏ trong dân dụng từ nhôm tấm hoặc inox như nồi, chảo, các đồ gia dụng khác... - Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí khoa học và áp dụng các kết quả nghiên cứu trong giảng dạy, đào tạo tại trường Đại học SPKT Vinh (hướng dẫn tối thiểu 01 nhóm sinh viên làm Đề án tốt nghiệp) 	2022	Giao trực tiếp (ĐH SPKT Vinh)	
16	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo máy mài tự động, mài dao tiện Hợp kim cứng bằng phương pháp mài điện hóa.		<ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng công nghệ mài tự động vào nghiên cứu, thiết kế, chế tạo máy mài tự động, mài dao tiện hợp kim cứng phục vụ công tác giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học tại trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh - Nghiên cứu lý thuyết về mài tự động, mài điện hóa, mài dao tiện Hợp kim cứng bằng phương pháp mài điện hóa. - Thiết kế và chế tạo máy mài tự động, mài dao tiện Hợp kim cứng bằng phương pháp mài điện hóa; mô tả các vấn đề thực tiễn: lực khi kẹp dao tiện; các chuyên động tĩnh tiến, chuyên động quay khi mài, chất lượng sản phẩm mài, chế độ điện áp khi mài, dung dịch điện phân. - Triển khai thực nghiệm, đánh giá, quá trình gia công; áp dụng vào đào tạo, nghiên cứu khoa học tại trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh. 	2022	Giao trực tiếp (ĐH SPKT Vinh)	